

THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM THỜI KỲ DỊCH BỆNH COVID-19: THỰC TRẠNG VÀ XU HƯỚNG

Phạm Thị Thu Phương

Tóm tắt: Tình trạng có việc làm đối với mỗi cá nhân không chỉ đồng nghĩa với việc có nguồn thu nhập để tự nuôi sống bản thân và gia đình mà còn là một chỉ báo cho thấy, cá nhân đó đang hoạt động và có đóng góp đối với nền kinh tế nói chung. Từ đầu năm 2020 tới nay, dịch bệnh Covid-19 bùng phát cùng các đợt giãn cách xã hội kéo dài tại Việt Nam đã ảnh hưởng tiêu cực tới tất cả các chủ thể của thị trường lao động. Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê, 9 tháng năm 2021, trung bình mỗi tháng có khoảng 10.000 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Trong khi đó, hiện nay, có khoảng 28,2 triệu người từ 15 tuổi trở lên bị ảnh hưởng tiêu cực bởi Covid-19 xét về khía cạnh việc làm và thu nhập. Bài viết sử dụng các số liệu và tài liệu thứ cấp để mô tả sự chuyển đổi của thị trường lao động thời kỳ dịch bệnh Covid-19 và bàn luận về một số xu hướng của thị trường lao động trong thời gian tới.

Từ khóa: Chuyển đổi của thị trường lao động; Dịch bệnh Covid-19; Xu hướng thị trường lao động.

Mở đầu

Trước sức tàn phá của dịch bệnh Covid-19, Việt Nam sau khoảng 1 năm kiểm soát khá tốt dịch bệnh cũng đã phải chịu những ảnh hưởng rất nặng nề từ các đợt dịch trước cộng với đợt bùng phát lần thứ 4 (tháng 4/2021), đặc biệt tại các tỉnh thành phía Nam. Dịch bệnh gia tăng đi cùng với giãn cách xã hội ở cấp độ cao, trong thời gian dài và trên phạm vi rộng khiến nền sản xuất bị đứt gãy trầm trọng hơn. Doanh nghiệp phải ngừng sản xuất, giải thể...; lao động tạm dừng hợp đồng, hoãn hợp đồng, thiếu việc, mất việc... Chính vì thế, dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam từ mức 4,8% vào tháng 8/2021 đã phải điều chỉnh giảm xuống 2-2,5% cho cả năm 2021 (Đăng Hiếu, 2021). Bài viết thông qua dữ liệu thứ cấp phân tích về thực trạng thị trường lao động, việc làm trong thời gian dịch bệnh cũng như một số

xu hướng của thị trường lao động trong tương lai.

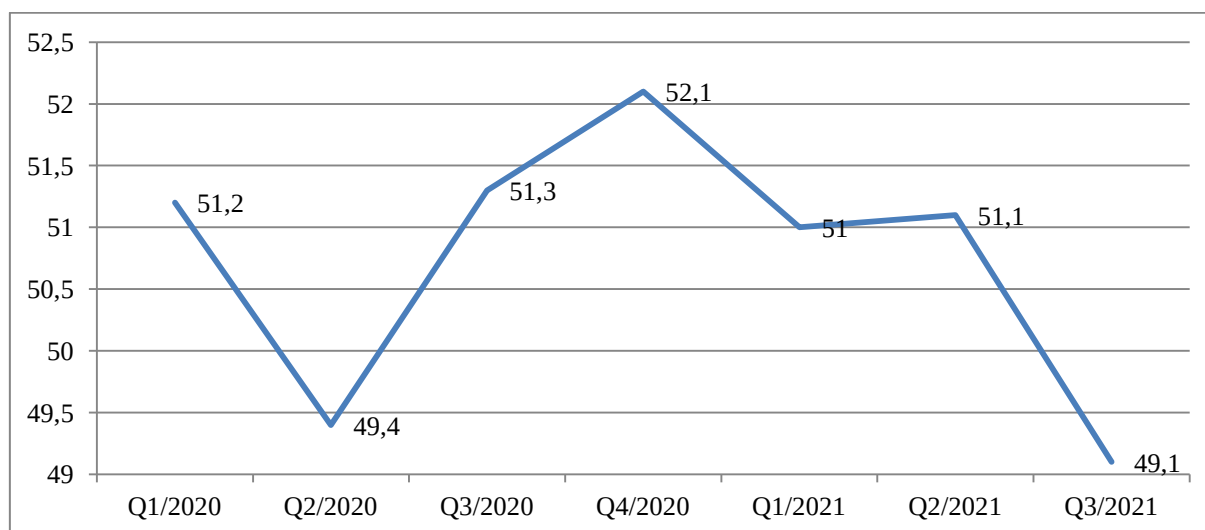
1. Thị trường lao động, việc làm Việt Nam thời kì dịch bệnh

Nội dung phần này thảo luận về thực trạng thị trường lao động, việc làm tại Việt Nam trong giai đoạn dịch Covid-19 xuất hiện và bùng phát từ đầu năm 2020 đến nay.

1.1. Tình hình lao động, việc làm

Lực lượng lao động tại Việt Nam giảm đáng kể trong thời kì dịch bệnh. Cao nhất trong thời kì dịch bệnh, lực lượng lao động đạt con số 52 triệu người vào Q4/2020 và thấp nhất chỉ còn 49,1 triệu người vào Q3/2021 (Bảng 1). So sánh với lực lượng lao động năm 2018 là 55,16 triệu người, quy mô lực lượng lao động của nền kinh tế tại thời điểm hiện nay (Q3/2021) chỉ bằng khoảng 89% so với trước khi có dịch bệnh.

BẢNG 1. LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM 2020-2021 (triệu người)

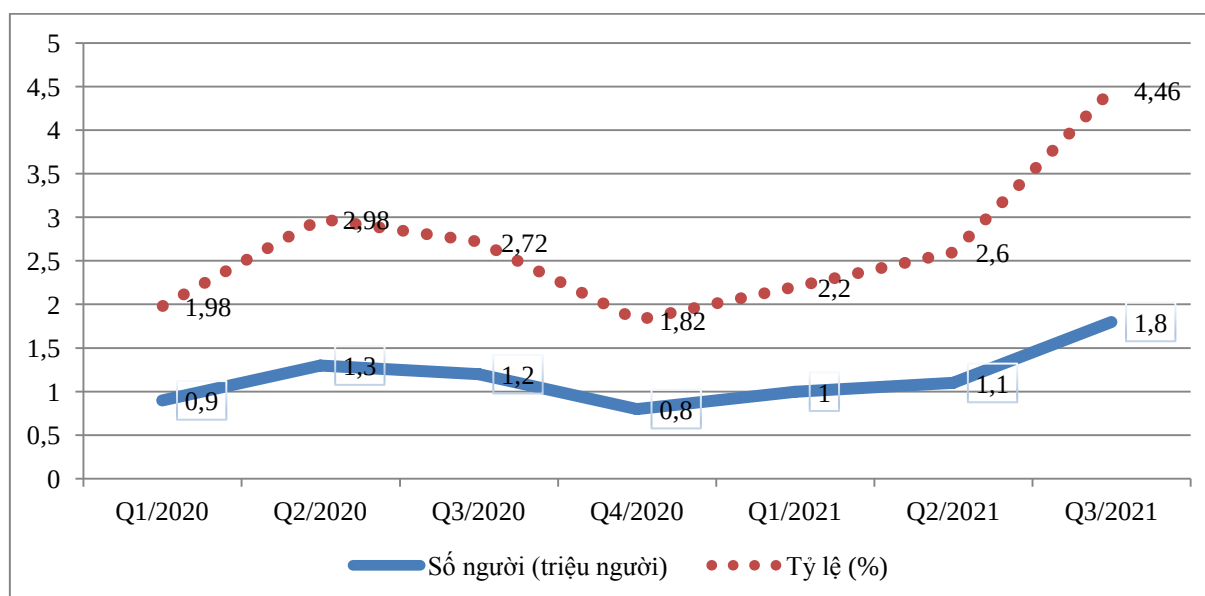


Nguồn: Tổng cục Thống kê (2021a).

Bên cạnh sự sụt giảm của lực lượng lao động, số người thiếu việc làm tăng lên nhanh chóng. Số người thiếu việc làm thay đổi theo các đợt bùng phát của dịch bệnh, song vẫn theo xu hướng tăng dần. Quý 1/2021, số người

thiếu việc làm chưa tới 1 triệu người nhưng đến đợt dịch bệnh vùng phát lần thứ 4 gần đây thì số người thiếu việc làm đã tăng lên 1,8 triệu người vào Q3/2021 (Bảng 2).

BẢNG 2. SỐ NGƯỜI VÀ TỶ LỆ THIẾU VIỆC LÀM TRONG ĐỘ TUỔI LAO ĐỘNG 2020-2021



Nguồn: Tổng cục Thống kê (2021a).

Tương tự như vậy, tỷ lệ người thiếu việc làm cũng cho thấy tương quan chặt với các đợt

bùng phát dịch bệnh và có xu hướng tăng dần. Tỷ lệ thiếu việc làm trong độ tuổi lao động là

1,98% vào Q1/2020, giảm vào cuối năm 2020 nhưng tăng nhanh trở lại và đạt 4,46% vào Q3/2021.

Tỷ lệ thất nghiệp tại Việt Nam cũng ghi nhận con số cao bất thường, gần gấp 2 lần tỷ lệ thất nghiệp đã duy trì trong nhiều năm trước dịch. Chẳng hạn Q1/2020, tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động là 2,34% thì con số này đã đạt kỷ lục 3,98% vào Q3/2021 (Tổng cục Thống kê, 2021a).

Sự suy giảm của thị trường lao động còn thể hiện ở nhiều chỉ tiêu khác. Đáng chú ý là 4,7 triệu người mất việc (gần 1/10 lực lượng lao động). Số người tạm nghỉ hoặc dừng sản xuất kinh doanh là 14,7 triệu người (gần 1/3 lực lượng lao động). Có 12 triệu người phải giảm giờ làm, nghỉ giãn việc hoặc nghỉ luân phiên và 18,9 triệu người bị giảm thu nhập. Số liệu điều tra của Tổng cục Thống kê có thể đã bỏ qua nhóm người lao động khu vực phi chính thức và lao động di chuyển thường xuyên nên con số thiệt hại với người lao động trong thực tế có thể lớn hơn nhiều so với số liệu công bố chính thức.

Trong bối cảnh lao động trong các ngành công nghiệp và dịch vụ sụt giảm, số lao động trong ngành nông nghiệp lại tăng lên. Số lao động có việc làm ngành công nghiệp quý 3/2021 giảm gần 1 triệu người so với cùng kỳ năm 2020. Số lao động có việc làm ngành dịch vụ quý 3/2021 giảm 1,7 triệu người so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, lao động có việc làm ngành nông nghiệp tăng 500 nghìn người. Tương tự, số liệu thống kê cho thấy lao động làm công việc tự sản, tự tiêu khu vực nông nghiệp tiếp tục tăng cao kể từ Q4/2020. Số lao động làm công việc tự sản, tự tiêu Q4/2020 là 3,1 triệu người đã tăng lên 5,2 triệu người vào Q3/2021 (Tổng cục Thống kê, 2021a). Xu hướng lao động dồn về khu vực nông nghiệp và làm công việc tự sản tự tiêu (chủ yếu để gia đình sử dụng) tăng lên cho

thấy, trong bối cảnh khủng hoảng, lao động quay về khu vực nông nghiệp như là một phương sách duy trì cuộc sống. Xu hướng này cũng tương tự như cách mà lao động đã ứng phó sau khủng hoảng tài chính châu Á năm 1997, lao động di cư ngược về khu vực nông nghiệp như một cách trú tránh an toàn trong bối cảnh việc làm khu vực phi nông và tại các đô thị lớn bị ảnh hưởng và đứt gãy nặng nề.

1.2. Tình hình doanh nghiệp

Tình hình lao động và việc làm của người lao động trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 phản ánh rất rõ sức khỏe của doanh nghiệp - đại diện cho phía cầu của thị trường lao động. Nhìn chung, doanh nghiệp là thước đo nhanh và chính xác tình hình nền kinh tế thời kỳ dịch bệnh, cho thấy sự đứt gãy, sụt giảm nghiêm trọng của nền sản xuất. Tuy vậy, trong bối cảnh khó khăn chung của cộng đồng doanh nghiệp, cũng có một số ngành mà doanh nghiệp có thể bứt lên, tăng trưởng trong thời kỳ dịch bệnh căng thẳng.

Doanh nghiệp bị tác động tiêu cực là khá lớn. Chịu ảnh hưởng nặng nề nhất là các doanh nghiệp ngành dịch vụ, du lịch, vận tải; tiếp đến là các ngành tham gia sâu rộng vào chuỗi giá trị toàn cầu (như dệt may, điện tử) và sau đó là những ngành xuất khẩu lớn sang thị trường Mỹ, EU. Do ảnh hưởng của dịch bệnh, số lượng doanh nghiệp tạm dừng kinh doanh có xu hướng tăng.

Trong năm 2020, có đến 101.700 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 13,9% so với năm 2019. Trung bình mỗi tháng, có gần 8.500 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường (Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, 2020). Đây là con số chưa từng có trong 10 năm trở lại đây.

Tính chung 9 tháng năm 2021, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là

45,1 nghìn doanh nghiệp, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm trước; 32,4 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 17,4%; 12,8 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 5,9%. Bình quân một tháng, có 10 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường (Tổng cục Thống kê, 2021b). Đây tiếp tục là con số kỉ lục trong vòng 1 thập kỷ trở lại đây.

Tính chung 9 tháng năm 2021, vận tải hành khách đạt 2.018,8 triệu lượt khách vận chuyển, giảm 23,8% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2020 giảm 29,6%) và luân chuyển 82,7 tỷ lượt khách.km, giảm 30,9% (cùng kỳ năm trước giảm 35,2%). Vận tải hàng hóa đạt 1.195 triệu tấn hàng hóa vận chuyển, giảm 5,6% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2020 giảm 7,3%) và luân chuyển 242,8 tỷ tấn.km, giảm 0,3% (cùng kỳ năm trước giảm 8,2%). Trong khi đó, khách quốc tế đến nước ta trong 9 tháng năm 2021 ước tính đạt 114,5 nghìn lượt người, giảm 97% so với cùng kỳ năm trước (Tổng cục Thống kê, 2021b). Thống kê của Tổng cục Du lịch chỉ ra, có tới 95% doanh nghiệp lữ hành dừng hoạt động (Tin nhanh chứng khoán, 2021).

Một doanh nghiệp vận tải lớn của Hà Nội với số lượng lao động khoảng 6.500 người thời điểm trước dịch có mức thu nhập bình quân là 7,5-8 triệu đồng/người/tháng. Tuy nhiên, theo yêu cầu về phòng chống dịch, doanh nghiệp nhiều lần phải giảm tần suất, chuyến lượt, có đợt phải nghỉ hoàn toàn theo diễn biến của dịch bệnh. Đặc biệt, ở đợt bùng phát thứ 4, từ cuối tháng 7/2021 đến giữa tháng 10/2021, doanh nghiệp phải thực hiện tạm hoãn hợp đồng lao động đối với 95% số lao động (khoảng 6175/ tổng số 6.500 lao động). Toàn bộ số lao động tạm hoãn này đã thực hiện thủ tục đăng kí gói hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 1/7/2021 của Chính phủ với mức hưởng là 3.710.000đ/người. Giả định các

tháng khác trong năm, thu nhập bình quân theo mức trước dịch được đảm bảo thì thu nhập người lao động tại doanh nghiệp này trong năm 2021 chỉ đạt trung bình 5,9-6,3 triệu đồng/người/tháng, tương đương chỉ khoảng 80% thu nhập của năm trước (Transerco, 2021).

Ngược lại, trong bối cảnh dịch bệnh, một số ngành có cơ hội tăng quy mô sản xuất, hoặc chỉ bị ảnh hưởng nhẹ và mở ra một số cơ hội cho tăng trưởng sau dịch. Những ngành này bao gồm những ngành sử dụng kinh tế số, như bưu chính và chuyển phát, bảo hiểm và hoạt động tài chính khác, nghiên cứu khoa học và công nghệ, viễn thông - những ngành gắn với nền kinh tế số và phát triển khoa học công nghệ.

Theo khảo sát của Tổng cục Thống kê năm 2020, ngành bưu chính chuyển phát có lao động tăng 5,5% và ngành hoạt động tài chính khác có lao động tăng 1,1. Trong 9 tháng năm 2021, tăng trưởng tín dụng đạt 7,17%, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế. Kinh doanh bảo hiểm tăng trưởng khá, doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường 9 tháng năm 2021 tăng 13% so với cùng kỳ năm trước. Năm 2020 là năm bùng nổ của thương mại điện tử với doanh thu 11,8 tỷ đô (Nhĩ Anh, 2021). Thương mại điện tử được dự báo sẽ tiếp tục là xu thế chính trong bối cảnh kinh tế số và dịch bệnh Covid-19.

Có thể thấy, các ngành có mức tăng trưởng là những ngành có khả năng áp dụng Internet vào hoạt động sản xuất kinh doanh nên mức độ chịu tác động từ dịch bệnh thấp hơn các ngành khác. Trong bối cảnh nền kinh tế thực dựa trên các mối quan hệ trực tiếp giữa người và người bị gián đoạn, nền kinh tế số dựa trên các mối tương tác qua môi trường Internet sẽ có điều kiện để phát triển mạnh, đặc biệt là những ngành nghề kinh doanh mới như thương mại điện tử, dịch vụ phân phối, logistics giáo

dục, các hoạt động giao tiếp kinh doanh qua mạng, các thủ tục hành chính, y tế qua mạng...

2. Xu hướng thị trường lao động trong thời gian tới

Dịch bệnh Covid-19 đã thay đổi hoàn toàn thế giới và cách thức con người sinh sống, làm việc. “Bình thường mới” là từ chỉ trạng thái mà con người cần thích nghi trong điều kiện phải chung sống với dịch bệnh. Thị trường lao động cũng vì thế xuất hiện những dịch chuyển, những sự thay đổi cần thiết để thích ứng với dịch bệnh.

2.1. Sự linh hoạt trong công việc

Thế giới đánh giá tác động lớn nhất của đại dịch tới việc làm, đó là sự phổ biến của hình thức làm việc từ xa. Hơn lúc nào hết, người lao động có được sự linh hoạt rất lớn trong công việc, sự linh hoạt thể hiện ở chỗ người lao động có thể làm việc khi nào, ở đâu và như thế nào.

Tại Việt Nam, ở những nơi dịch bệnh căng thẳng, 100% giáo viên và học sinh triển khai việc dạy và học trực tuyến. Có những thời điểm, giáo viên và học sinh cả nước (trừ cấp mầm non) phải dạy và học online. Nhiều cơ quan Nhà nước cũng áp dụng hình thức làm việc online một cách tối đa trong thời kỳ dịch bệnh.

Tuy vậy, sự linh hoạt chỉ có thể áp dụng với một số ngành nghề (giảng dạy, nghiên cứu, hành chính công...) và vị trí việc làm nhất định, chủ yếu là lao động gián tiếp. Với những người lao động trực tiếp, tham gia vào một dây chuyền sản xuất tại các nhà máy, xí nghiệp thì sự linh hoạt khó được áp dụng hơn rất nhiều. Lúc này, sự linh hoạt lại thể hiện ở một khía cạnh rất khác. Chẳng hạn ở Việt Nam, hình thức làm việc “ba tại chỗ” được áp dụng, nghĩa là người lao động làm việc, cách ly và sản xuất tại chỗ. Khi đó, người lao động phải xa gia đình, ở lại nơi làm việc để duy trì sản xuất.

Hình thức này được áp dụng tương đối thành công ở một số địa phương tại Việt Nam trong đợt dịch bệnh cao điểm vừa qua như Bắc Ninh, Bắc Giang và các tỉnh thành phía Nam.

Tại Bình Dương, với phương án “3 tại chỗ”, gần 3.500 doanh nghiệp của tỉnh này vẫn duy trì được sản xuất. Trong tháng 7, sản xuất công nghiệp của Bình Dương giảm 2,8% so với tháng 6 nhưng vẫn tăng 5,11% so với cùng kỳ năm 2020. Tuy vậy, việc duy trì hình thức “3 tại chỗ” chỉ là phương án đối phó trong giai đoạn ngắn khi dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát, doanh nghiệp cần có những giải pháp lâu dài và hiệu quả hơn.

Câu hỏi đặt ra là, sự linh hoạt sẽ được duy trì ở mức độ nào đối với doanh nghiệp và người lao động trong thời gian tới. Câu trả lời có lẽ cũng phải rất linh hoạt bởi các cơ quan, doanh nghiệp cần xây dựng được kế hoạch làm việc để thích ứng tốt trong điều kiện phải sống chung với dịch bệnh. Đó là loại công việc nào và mô hình linh hoạt nào có hiệu quả hơn cả và ít tổn kém hơn cả. Tại nơi làm việc có thể đồng thời tồn tại các hình thức làm việc khác nhau: làm việc tại công sở, làm việc từ xa hoặc kết hợp cả hai.

2.2. Thay đổi công việc, chuyển đổi nghề nghiệp

Trong hơn 1 năm qua, số lượng việc làm trong phần lớn các ngành nghề đã giảm đáng kể. Trong mỗi ngành, số lượng việc làm tại chỗ cũng giảm nhiều. Khi dịch bệnh được kiểm soát, việc làm sẽ quay trở lại và tăng trưởng cùng với sự phục hồi và đi lên của nền kinh tế, tuy nhiên thật khó để biết chắc những công việc nào sẽ quay trở lại và những loại công việc nào sẽ suy giảm và biến mất.

Mặc dù vậy, xu hướng thị trường lao động thời gian qua đã chỉ ra, những công việc dễ suy giảm nhất là những công việc yêu cầu kỹ năng thấp, việc làm khu vực phi chính thức,

lao động tự làm việc và các nhóm dễ bị tổn thương gồm thanh niên, phụ nữ và những người di cư. Dịch bệnh bùng phát thời gian qua tại các tỉnh phía Nam đã cho thấy sự tổn thương nghiêm trọng xảy ra đối với lao động di cư từ các tỉnh thành trên cả nước tới các tỉnh phía Nam làm việc. Dịch bệnh và giãn cách đã khiến lao động mất việc, thu nhập không bền vững cũng khiến họ rơi vào cảnh thiếu ăn và không đủ nguồn lực để duy trì cuộc sống tối thiểu (Trang tin VOV, 2021). Ngay sau khi trở lại trạng thái “bình thường mới”, các tỉnh thành phía Nam đang phải đối mặt với tình trạng thiếu lao động trầm trọng do phần lớn lao động di cư đã quay về quê. Đã bắt đầu xuất hiện việc người lao động quay trở lại các tỉnh thành phía Nam để làm việc. Song, họ vẫn tiếp tục là nhóm người dễ bị tổn thương nếu dịch bệnh bùng phát trở lại và chính quyền không có giải pháp hiệu quả duy trì sản xuất và giữ chân người lao động.

Trong ngắn hạn, những lao động kỹ năng thấp và lao động di cư có thể sớm quay trở lại công việc. Song trong dài hạn, khi doanh nghiệp phải thay đổi, cơ cấu lại hoạt động sản xuất kinh doanh để có thể “sống chung” với dịch bệnh thông qua thúc đẩy thương mại điện tử, tự động hóa, công nghệ số... thì xu hướng giảm việc làm với lao động có kỹ năng thấp là xu thế tất yếu.

Chẳng hạn, tại 8 nền kinh tế Trung Quốc, Pháp, Đức, Ấn Độ, Nhật Bản, Tây Ban Nha, Anh và Mỹ (chiếm ½ dân số thế giới và 62% GDP toàn cầu), khoảng 100 triệu người sẽ phải chuyển đổi nghề nghiệp hậu Covid-19. Con số này tương đương với khoảng 3,4 - 10,1% lực lượng lao động của các nước này cần chuyển đổi nghề nghiệp hậu Covid-19 (McKinsey Global Institute, 2021).

Trong dài hạn, số hóa và tự động hóa sẽ được thúc đẩy ở hầu hết các ngành nghề. Chẳng hạn, để hướng tới thương mại điện tử,

nhu cầu lao động trong các cửa hàng bán lẻ và siêu thị sẽ giảm, thay vào đó là sự tăng lên nhu cầu về kho chứa và đội ngũ vận chuyển. Với nền tảng khoa học kỹ thuật tốt, đội ngũ vận chuyển sau này cũng có thể được thay thế bằng người máy, máy bay không người lái... Khi ứng dụng kỹ thuật số và tự động hóa trở nên phổ biến ở các ngành thì nhu cầu về lập trình viên, kỹ thuật viên, kỹ sư... sẽ là rất lớn. Lao động ở nhiều ngành nghề khi đó cũng cần các kỹ năng số cơ bản, có thể tiếp cận các dịch vụ trực tuyến, được đào tạo về kỹ thuật số...

Bàn luận

Trong bối cảnh mối quan hệ cung cầu lao động có sự chuyển đổi mạnh mẽ trong thời kỳ dịch bệnh, cùng với xu thế số hóa và tự động hóa, các chủ thể trong thị trường lao động cần thích ứng nhanh chóng để có thể tiếp tục tham gia thị trường lao động một cách chủ động.

Doanh nghiệp và những đơn vị sử dụng lao động khu vực nhà nước đã dần quen với những hình thức làm việc linh hoạt mới, công nghệ trực tuyến được ứng dụng nhiều nhất có thể nhằm duy trì hoạt động của tổ chức. Dịch bệnh đã góp phần thúc đẩy nhanh hơn sự phát triển của thương mại điện tử, của quá trình số hóa các hoạt động của nhà nước và doanh nghiệp.

Trong khi đó, lao động trong các khu vực cũng đang quen dần với sự linh hoạt trong việc thực hiện nhiệm vụ. Họ nhận thức được chia khóa cho việc tham gia thành công vào thị trường lao động trong tương lai chính là đầu tư vào các kỹ năng thông qua đào tạo lại, đào tạo nâng cao các kỹ năng liên quan đến làm việc trực tuyến, tiếp cận dịch vụ số... Bên cạnh đó, khi có nhiều sự linh hoạt trong công việc hơn, người lao động cần có những kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng làm việc hiệu quả trong bối cảnh nơi làm việc có thể ở nhà. Việc cân đối thời gian cho công việc, cho hoàn thành nghĩa

vụ gia đình cũng là một kỹ năng tối quan trọng với người lao động trong thời kỳ mới.

Dịch bệnh đang là cú hích cho sự phát triển nhanh và mạnh của cách mạng công nghiệp 4.0. Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng góp phần nâng cao năng suất nhờ biến đổi phương thức vận hành và mối quan hệ giữa các yếu tố của quá trình sản xuất. Kết quả là, hình thức kinh tế mới - “nền kinh tế chia sẻ” ra đời, là sản phẩm của quá trình chuyển đổi đó (Qureshi I., Bhatt B., & Shukla D.M., 2021). Nền kinh tế chia sẻ thường liên quan đến những giao dịch ngắn hạn nhằm chia sẻ việc sử dụng các tài sản và dịch vụ rảnh rỗi hoặc nhằm tăng cường hợp tác. Thông qua một số nền tảng số, những người lạ gặp nhau để giao dịch sau một quy trình phù hợp đi kèm, và từ

các cuộc họp như thế, các mối quan hệ xã hội mới xuất hiện. Hơn nữa, việc chia sẻ các hoạt động kinh tế không nhất thiết dẫn đến sự phân tầng xã hội. Ngoài ra, nền kinh tế này cũng thúc đẩy sự chia sẻ đồng nghiệp, nhờ đó tạo ra những mối liên hệ mới và dẫn đến việc chia sẻ các tập quán xã hội tăng lên. Trong một hình thức kinh tế mới, quan hệ giữa các chủ thể trong thị trường lao động cũng thay đổi căn bản làm hình thành những mối quan hệ xã hội mới, các hình thức liên kết, hợp tác và trao đổi mới. Do đó, hiểu về thị trường lao động kiểu mới, hiểu về nhu cầu của thị trường sẽ giúp doanh nghiệp cũng như lao động thích ứng tốt hơn và tham gia có hiệu quả hơn vào các giao dịch trên thị trường.

Tài liệu tham khảo

1. Cổng thông tin điện tử của Chính phủ (2021). *Ba tại chỗ, lựa chọn khó khăn nhưng cấp thiết*. Truy cập ngày 6/8/2021 tại <https://mpm.chinhphu.vn/cac-nguon-khac/3-tai-cho-lua-chon-kho-khan-nhung-cap-thiet-20760.html>.
2. Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (2020). *Tình hình đăng ký doanh nghiệp tháng 12 và năm 2020*. Truy cập ngày 15/6/2021 tại <https://dangkykinhdoanh.gov.vn>.
3. Đặng Hiếu (2021). Dự báo tốc độ tăng trưởng GDP năm 2021 từ 2-2,5%. Truy cập ngày 28/9/2021 tại <https://dangcongsan.vn/kinh-te/du-bao-toc-do-tang-truong-gdp-nam-2021-tu-2-2-5-593911.html>.
4. McKinsey Global Institute (2021). *The Future of Work after COVID-19*. Retrieved 17/8/2021 from <https://www.mckinsey.com/featured-insights/future-of-work/the-future-of-work-after-covid-19>.
5. Nhĩ Anh (2021). *Thương mại điện tử tiếp tục bùng nổ vượt xa mốc 11,8 tỷ USD năm 2020*. Truy cập ngày 28/9/2021 tại <https://vneconomy.vn/thuong-mai-dien-tu-tiep-tuc-bung-no-vuot-xa-moc-11-8-ty-usd-nam-2020.htm>.
6. Qureshi I., Bhatt B., & Shukla D.M. (2021). Overview of sharing economy at the base of the pyramid. In: Qureshi I., Bhatt B., Shukla D.M. (eds) *Sharing Economy at the Base of the Pyramid*. Springer, Singapore. https://doi.org/10.1007/978-981-16-2414-8_1.
7. Tổng cục Thống kê (2021a). *Lao động việc làm, tác động của Covid-19*. Nxb Thống kê: Hà Nội.
8. Tổng cục Thống kê (2021b). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2021*. Truy cập ngày 25/9/2021 tại www.gso.gov.vn.

9. Tin nhanh chứng khoán (2021). *Năm 2020 Việt Nam có hơn 101.000 doanh nghiệp ngừng hoạt động*. Truy cập ngày 28/9/2021 tại www.tinnhanhchungkhoan.vn.
10. Trang tin VOV (2021). *Người dân ở ạt về quê dự báo sẽ thiếu lao động trầm trọng*. Truy cập ngày 28/9/2021 tại <https://vov.vn/xa-hoi/viec-lam/nguoi-dan-o-at-ve-que-du-bao-se-thieu-lao-dong-tram-trong-896590.vov>.
11. Transerco (2021). *Báo cáo tình hình hưởng gói hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ của doanh nghiệp*.

Thông tin tác giả:

1. Phạm Thị Thu Phương, TS.

- Đơn vị công tác: Viện Nghiên cứu Phát triển
bền vững Vùng
- Địa chỉ email: ptp110@gmail.com

Ngày nhận bài: 27/6/2021

Ngày nhận bản sửa: 19/8/2021

Ngày duyệt đăng: 29/8/2021